

SỰ ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC NGOẠI GIAO VÀ QUAN HỆ MỸ - TRUNG - NGA SAU SỰ KIỆN 11/9/2001

TS. Lê Văn Mỹ
Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Sự kiện 11/9 xảy ra trên nước Mỹ là một sự kiện quá bất ngờ. Cuộc tấn công của các lực lượng khủng bố quốc tế đã nhằm thẳng vào hai biểu tượng của Mỹ đó là Trung tâm Thương mại ở Niu-Yóoc và Lầu Năm góc ở Oasinhton, làm sập toàn bộ Trung tâm Thương mại và một phần Lầu Năm góc, làm chết khoảng 5.000 người và hơn 10.000 người bị thương. Sự kiện này đã gây trấn động cả nước Mỹ và toàn thế giới. Sau sự kiện 11-9, tình hình thế giới có những diễn biến phức tạp. Hoà bình và phát triển vẫn là chủ đề chính của thời đại, nhưng tình hình thế giới trở nên bất an trước những bất chắc khó lường. Các nước trên thế giới, trước hết là Mỹ và các nước lớn đều có những điều chỉnh chiến lược và chính sách đối ngoại của mình nhằm đổi phó với tình hình quốc tế mới. Những sự điều chỉnh đã tác động mới và mạnh mẽ đến cục diện chính trị và an ninh quốc tế. Trung Quốc và Nga, hai nước lớn trên thế giới, không phải là ngoại lệ trong sự vận động và biến chuyển của tình hình mới. Hơn thế nữa, sau sự kiện 11/9, trong quan hệ giữa Mỹ, Trung Quốc và Nga, do Mỹ điều chỉnh chiến lược đã tác động đến Nga và

Trung Quốc nên đã có những biến đổi theo chiều hướng ngày càng quan trọng hơn đối với hoà bình, an ninh và phát triển trong khu vực và trên thế giới.

I. SỰ ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC NGOẠI GIAO CỦA MỸ, TRUNG, NGA SAU SỰ KIỆN 11/9

1. Sự điều chỉnh chiến lược của Mỹ

Ngay từ lúc chuyển giao thế kỷ, tình hình quốc tế đã có những diễn biến phức tạp và có những thay đổi lớn. Mỹ đẩy mạnh chiến lược toàn cầu. Trọng điểm chiến lược của Mỹ không chỉ hạn chế ở châu Âu mà là cả dải lục địa Âu - Á- một không gian chiến lược cần cho Mỹ khi thực hiện chiến lược toàn cầu trong hoàn cảnh mới của thế giới.

Trước hết, trong điều chỉnh chiến lược toàn cầu của Mỹ thì ở phía Tây của Nga, Mỹ đã đẩy nhanh quá trình mở rộng sang phía Đông của NATO, đẩy đường biên giới phía Đông của NATO đến cửa ngõ phía Tây của nước Nga. Ở phía Đông của nước Nga, Mỹ tăng cường Hiệp ước an ninh Nhật - Mỹ, đặt ra phương châm chỉ đạo phòng vệ mới, mở

rộng phạm vi hợp tác phòng vệ Nhật - Mỹ ra "tình hình xung quanh" của Nhật Bản. Mỹ đã cùng Nhật tiến hành nghiên cứu, chế tạo, thiết lập hệ thống phòng thủ tên lửa chiến trường (TMD) và tăng cường bán vũ khí quân sự cho Đài Loan, đồng thời đẩy nhanh các bước điều chỉnh chiến lược ở Đông Nam Á và Nam Á. Mỹ cải thiện quan hệ với Ấn Độ, đặt cơ sở cho quan hệ chiến lược Mỹ - Ấn.

Những điều chỉnh trên của Mỹ nhằm xâm nhập và kiểm soát lục địa Âu - Á từ hai phía Đông và Tây. Điều đó cho thấy Mỹ đã coi lục địa Âu - Á là trọng điểm chiến lược toàn cầu của Mỹ. Sự điều chỉnh chiến lược này thực chất là sự điều chỉnh nhằm vào Nga và tăng cường kiềm chế Trung Quốc, đồng thời mưu đồ chi phối và khống chế châu Âu và Nhật Bản.

Đầu năm 2001, sau khi vào làm chủ Nhà Trắng, Tổng thống Mỹ G.Bush đã triển khai toàn diện chính sách đối ngoại cứng rắn: Phiến diện chấm dứt tiến trình làm dịu quan hệ giữa Mỹ và Triều Tiên (Bắc Triều Tiên); Tiếp tục đánh phá Irắc; Sửa lại chính sách Trung Đông của Mỹ trước đây từ "tích cực tham gia" sang "tương đối siêu thoát", khiến cuộc xung đột Palestina-Ixraen không ngừng leo thang; Tiếp "ngoại trưởng" Chesnhia và trực xuất "gián điệp" Nga; Tuyên bố rút khỏi "Nghị định thư Kyôto"; Nhấn mạnh Trung Quốc là đối thủ cạnh tranh chiến lược của Mỹ; Bỏ qua ý kiến phản đối của đồng minh châu Âu và cộng đồng quốc tế về việc trang bị hệ thống phòng thủ tên lửa v.v...⁽¹⁾

⁽¹⁾ Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN), tin tham khảo chủ nhật (TTKCN), ngày 14/7/2002.

Với những chính sách cứng rắn đó, chỉ hơn nửa năm sau khi G.Bush lên cầm quyền, nước Mỹ đã vấp phải sự chống đối của nhiều quốc gia và nhiều dân tộc trên thế giới, đặc biệt đã gây nên sự phản nộ lớn trong các nhóm Hồi giáo cực đoan trên thế giới.

Sự kiện 11/9 đã giáng cho Mỹ một đòn mạnh, nặng, buộc chính quyền Bush phải điều chỉnh chiến lược và chính sách đối ngoại. Về công khai, Mỹ tuyên bố lực lượng khủng bố không chỉ nhắm vào nước Mỹ mà nhắm vào toàn bộ "thế giới văn minh". Trên hành động, Mỹ lấy "chống khủng bố" làm ranh giới để căn cứ vào việc "có hợp tác với Mỹ chống khủng bố hay không" để làm tiêu chuẩn phân biệt bạn thù với Mỹ. Ngày 21/9/2001, Tổng thống Mỹ G.Bush đã tuyên bố trước Quốc hội Mỹ rằng: "từ ngày hôm nay, bất cứ quốc gia nào che dấu hoặc ủng hộ chủ nghĩa khủng bố đều sẽ bị Mỹ coi là kẻ thù"⁽²⁾.

Mỹ đã triệt để lợi dụng cuộc chiến "chống khủng bố" do Mỹ phát động nhằm giành ưu thế chiến lược trên toàn thế giới. Mỹ đã triển khai tấn công ngoại giao toàn diện với các nước Trung Á. Các nước Uzbekistan và Tajikistan là hai nước Trung Á thuộc Liên Xô cũ đã đồng ý cho Mỹ sử dụng căn cứ không quân và triển khai lực lượng đặc nhiệm của Mỹ tại đây và nơi đây đã trở thành địa bàn tấn công quân sự của Mỹ đối với Afghanistan (nơi mà Mỹ cho rằng lực lượng khủng bố đang được đào tạo và ẩn náu). Như vậy, bước đầu Mỹ đã thực hiện

⁽²⁾ Phát biểu của Tổng thống G.Bush trước Quốc hội Mỹ ngày 21/9/2001. TTXVN, Tài liệu tham khảo đặc biệt (TLTKDB), ngày 25, 26/9/2001.

được sự hiện diện quân sự ở khu vực Trung Á, thực hiện được một bước chuyển dịch quan trọng trọng tâm chiến lược từ châu Âu sang châu Á, ăn ngũ vùng dầu mỏ quan trọng này và trực tiếp kiềm chế Nga, Trung Quốc, Ấn Độ và có ý đồ làm tan rã Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (gồm Trung Quốc, Nga, Cadacxtan, Curoguxtan, Tátdikixtan. Sau này thêm Udobikixtan tham gia).

Tại Đông Nam Á, dưới chiêu bài "chống khủng bố", Mỹ đã đưa quân vào Philippin, tăng cường hợp tác quân sự với Thái Lan và Singapore, âm mưu xâm nhập quân sự vào Indônêxia, tiếp tay cho các lực lượng Khome đỏ ở Campuchia... Những hành động trên của Mỹ thực chất là hành động nhằm đưa lực lượng quân sự Mỹ trở lại khu vực này.

Như vậy, đứng trước cuộc chiến "chống khủng bố", sự điều chỉnh chiến lược và chính sách đối ngoại này thực tế không làm thay đổi bản chất chiến lược và chính sách đối ngoại của Mỹ, không những thế nó còn tạo ra những cơ hội mới cho âm mưu bá chủ thế giới của Mỹ. Mỹ vẫn tiếp tục phát huy lợi thế siêu cường duy nhất để thực hiện ý đồ chiến lược toàn cầu, giữ vai trò lãnh đạo thế giới. Nhưng cũng phải thấy rằng, Mỹ một mặt vẫn duy trì "chủ nghĩa đơn phương", nhưng mặt khác cũng tìm kiếm các biện pháp đa phương khi Mỹ thấy cần thiết. Mỹ tiến hành thay đổi sự lựa chọn khu vực ưu tiên, mở rộng sự có mặt quân sự ở nhiều khu vực trên thế giới.

Do Mỹ cần tìm kiếm sự ủng hộ quốc tế trong cuộc chiến "chống khủng bố", đặc biệt là sự ủng hộ của các nước lớn nên đã có sự điều chỉnh trong quan hệ giữa Mỹ với các

nước lớn mà trong đó phải kể đến quan hệ giữa Mỹ và Nga, giữa Mỹ và Trung Quốc, hơn thế nữa nó còn tác động trực tiếp đến quan hệ Trung-Nga.

2. Sự điều chỉnh chiến lược của Trung Quốc

Mục tiêu hàng đầu của Trung Quốc trong thế kỷ XXI là tập trung vào việc phát triển đất nước, phấn đấu đến khoảng giữa thế kỷ, Trung Quốc sẽ trở thành một quốc gia khá giả (tiểu khang) và vào cuối thế kỷ sẽ vươn lên là một cường quốc trên thế giới. Để thực hiện mục tiêu trên, Trung Quốc có yêu cầu ổn định tình hình ở cả trong nước và trên thế giới để tập trung phát triển kinh tế.

Tình hình thế giới sau sự kiện 11/9 đã đặt Trung Quốc trước những cơ hội và thách thức mới. Về cơ hội, Trung Quốc có thể lợi dụng Mỹ có yêu cầu lập liên minh quốc tế chống khủng bố để nâng cao vị thế của mình trong quan hệ với Mỹ và phát huy vai trò nước lớn trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế, mặt khác làm dịu đi những bất đồng với Mỹ trong các vấn đề Đài Loan, Tây Tạng, nhân quyền... Nhưng cũng phải thấy rằng, Trung Quốc đang phải đứng trước những thách thức gay gắt trước những thay đổi của tình hình quốc tế. Việc Nga có chiêu hướng ngả theo Mỹ và phương Tây đã làm giảm sự phối hợp mang tính chiến lược giữa Trung Quốc và Nga; Việc Mỹ có ý đồ duy trì sự hiện diện quân sự lâu dài ở Trung Á, giáp với Trung Quốc và tăng cường liên minh quân sự với đồng minh ở khu vực Đông Bắc Á và Đông Nam Á làm cho nguy cơ an ninh của Trung Quốc trở nên nghiêm trọng.

Mặc dù tình hình quốc tế và khu vực có những diễn biến phức tạp, Trung Quốc phải đối phó với nhiều thách thức mới, nhưng mục tiêu chiến lược của Trung Quốc vẫn không thay đổi. Trung Quốc muốn vươn lên vị trí cao hơn trên trường quốc tế, ngăn chặn ý đồ thống trị của Mỹ trên thế giới. Để đạt được mục tiêu trên, Trung Quốc tiếp tục thực hiện chính sách ngoại giao “toute pour la sécurité”, trong đó ưu tiên phát triển quan hệ với các nước láng giềng, ổn định và thúc đẩy quan hệ với các nước lớn.

Trung Quốc đã có những điều chỉnh chính sách đối ngoại nhằm hoà giải mâu thuẫn với Mỹ, duy trì sự ổn định quan hệ với Mỹ. Hợp tác tránh đối đầu với Mỹ vẫn là nội dung chủ đạo trong chính sách đối ngoại của Trung Quốc với Mỹ.

Sau sự kiện 11/9 do Nga có xu hướng ngả sang Mỹ và các nước phương Tây nên trong quan hệ với Nga, Trung Quốc đã cố gắng phối hợp với Nga để tìm kiếm những lợi ích trung, trước hết là phối hợp hành động nhằm nhanh chóng ổn định tình hình khu vực Trung Á trước việc Mỹ tăng cường ảnh hưởng về chính trị, quân sự ở khu vực này. Về lâu dài Trung Quốc tăng cường hoạt động với Nga trong quan hệ song phương và thông qua Tổ chức Hợp tác Thượng Hải nhằm đẩy mạnh về an ninh, chống khủng bố, phối hợp lập trường đối với các vấn đề mang tính toàn cầu. Trung Quốc tiếp tục hợp tác với Nga theo tinh thần “quan hệ đối tác hợp tác chiến lược” nhằm tạo thế đối trọng với Mỹ, mặt khác để phân hoá quan hệ giữa Nga và Mỹ đang có xu hướng tiến triển.

Phải thấy rằng nước Nga có một vị trí chiến lược đặc biệt trong quan hệ đối ngoại của Trung Quốc, vì Nga là nước láng giềng lớn nhất và mạnh nhất của Trung Quốc. Xét về khía cạnh năng lực và ảnh hưởng, Nga có vị trí nổi bật nhất trong chiến lược phát triển quan hệ với các nước xung quanh của Trung Quốc. Xét về môi trường xung quanh Trung Quốc, ý nghĩa thực chất của Nga đối với Trung Quốc là rất lớn. Nga là bộ phận hợp thành cơ bản trong số các nước xung quanh ở phía Bắc của Trung Quốc, ngoài ra còn có Mông Cổ, Cadacxtan, Curoguxtan và Tátgikixtan, nhưng đối với những nước này thì Nga vẫn là nước có ảnh hưởng lớn về chính trị, kinh tế, quân sự và ngoại giao. Vì vậy quan hệ ổn định với Nga có ý nghĩa then chốt trong việc ổn định khu vực phía Bắc của Trung Quốc, và như vậy tại khu vực phía Bắc Trung Quốc, Nga đang ở tầng thứ nhất trong chiến lược với các nước xung quanh của Trung Quốc.

Trong quan hệ với các nước lớn, tuy hiện nay không phải là nước có tầm quan trọng nhất đối với Trung Quốc, nhưng Nga là đối tác đặc biệt của Trung Quốc.

Sau chiến tranh lạnh, sức mạnh tổng hợp của Nga có khoảng cách chênh lệch tương đối lớn so với Mỹ, EU và Nhật Bản, nhưng Nga lại là đối tượng hợp tác chiến lược của Trung Quốc, là đối tác chính để Trung Quốc thúc đẩy cục diện đa cực hoá chính trị thế giới. Về thiết lập lý luận chính trị trật tự thế giới sau chiến tranh lạnh, quan điểm của Nga và Trung Quốc rất gần nhau, đây là cơ sở để hai nước Trung Quốc và Nga kết thành quan hệ đối tác hợp tác chiến lược.

Xét về góc độ kinh tế, Nga hiện đứng sau nhiều nước đầu tư vào Trung Quốc, nhưng xét về tổng thể, Nga là đối tác mậu dịch quan trọng của Trung Quốc. Về lĩnh vực năng lượng, Nga có lợi ích to lớn tiềm tàng đối với nền kinh tế Trung Quốc. Nguồn cung ứng năng lượng và an ninh năng lượng có ý nghĩa chiến lược đối với sự phát triển kinh tế và an ninh của Trung Quốc trong tương lai.⁽³⁾

3. Sự điều chỉnh chiến lược của Nga

Nước Nga ra đời trong bối cảnh quốc tế và khu vực có những chuyển biến rất cơ bản và phức tạp. Chiến tranh lạnh chấm dứt, Liên Xô tan rã, Mỹ còn lại là siêu cường duy nhất đang âm mưu thiết lập trật tự thế giới một cực do Mỹ chỉ đạo. Xu thế toàn cầu hoá và khu vực hoá diễn ra mạnh mẽ; Khoa học công nghệ, thông tin ngày càng phát triển lên trình độ cao. Trong khi đó nước Nga đang gặp muôn vàn khó khăn. Để đưa nước Nga ra khỏi tình trạng suy thoái trầm trọng và hòn thế nữa để lấy lại được vị trí và vai trò cường quốc của Nga trên trường quốc tế là vấn đề cực kỳ khó khăn đối với Nga. Trước tình hình mới, Nga buộc phải liên tục điều chỉnh chiến lược đối ngoại của mình.

Chính sách đối ngoại của Nga ngay từ những năm 90 của thế kỷ XX đã được điều chỉnh nhiều lần. Lúc đầu (giai đoạn 1991-1993), chính quyền của Tổng thống B. Enxin đã thi hành chính sách đối ngoại "định hướng Đại Tây Dương", chủ trương quan hệ hợp tác với Mỹ và phương Tây nhằm tìm kiếm sự viện trợ và khoa học công nghệ hiện đại để phục hồi và phát triển đất nước. Chiến lược

trên đã không đạt được mục tiêu và đã thất bại.

Từ năm 1994 trở đi, Nga lại thay đổi chính sách "định hướng Đại Tây Dương" sang chính sách "cân bằng Âu - Á", hướng cả về châu Âu và châu Á, trong đó ưu tiên số một là các quốc gia độc lập SNG (thuộc Liên Xô cũ).

Sự điều chỉnh chính sách đối ngoại trên của Nga tuy có mang lại những kết quả nhất định, nhưng về cơ bản chưa tạo ra được những chuyển biến đột phá về chất trong quan hệ đối ngoại của Nga, nhất là trong quan hệ với các nước phương Tây.

Từ đầu năm 2000, Tổng thống V.Putin lên nắm quyền lãnh đạo ở Nga đã liên tiếp cho công bố một loạt các văn kiện quan trọng đề cập tới các vấn đề đối ngoại của Liên bang Nga. Đó là các văn kiện: "Chiến lược an ninh quốc gia" (10/1/2000); "Học thuyết quân sự của LB Nga" (21/4/2000); "Chiến lược đối ngoại của LB Nga" (28/6/2000)⁽⁴⁾. Các văn kiện trên có những điều chỉnh quan trọng trong việc chỉ đạo hoạt động ngoại giao của Nga những năm đầu thế kỷ XXI, nhằm thúc đẩy sự ổn định, hợp tác và phát triển trong khu vực, tạo điều kiện quốc tế thuận lợi để Nga thực hiện thành công cải cách trong nước và từng bước xác lập lại vị thế của Nga trên trường quốc tế.

Từ sau sự kiện 11/9/2001, cục diện thế giới có những biến động, chính sách đối ngoại của Nga lại có những điều chỉnh rất cơ

⁽³⁾ Quan hệ Trung-Nga: Địa vị, mô hình và xu hướng. TTXVN, TTKCN, ngày 10/10/2004.

⁽⁴⁾ Quan hệ Nga-Mỹ sau chiến tranh lạnh. Hà Mỹ Hương, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2003, tr.104.

bản trước những biến động của tình hình thế giới.

Với cuộc chiến "chống khủng bố" do Mỹ phát động, Nga đã hợp tác sâu rộng về an ninh, tình báo và quân sự với Mỹ vì Nga có lợi ích trong cuộc chiến chống khủng bố này. Cuộc chiến của Nga tại Cộng hòa Chechnia thuộc Nga đã trở thành một bộ phận của mặt trận chống khủng bố quốc tế do Mỹ khởi xướng.

Cũng vẫn phải thấy rằng, quan hệ Nga với Mỹ và phương Tây không phải một chiêu và vô điều kiện, vì vậy tác động của nó đến cục diện thế giới là có giới hạn. Xét về lâu dài Nga và Mỹ vẫn tồn tại mâu thuẫn khó có thể giải quyết được.

Trước bối cảnh quốc tế mới, Nga mặc dù có đẩy nhanh quan hệ với Mỹ và phương Tây, nhưng phải thấy rằng Nga có lợi ích rất lớn trong quan hệ toàn diện với Trung Quốc. Về chính trị, Trung Quốc là đối trọng với Mỹ khi cần thiết. Nga chủ trương đa dạng hóa quan hệ ở một mức độ nhất định nhằm giữ cân bằng chiến lược giữa các nước lớn. Nga không chủ trương đi với Mỹ để chống một nước lớn khác, nhất lại là Trung Quốc - một láng giềng khổng lồ của Nga và là một siêu cường trong tương lai. Về kinh tế, Trung Quốc là thị trường tiềm năng lớn nhất đối với nền kinh tế Nga. Về đối ngoại, Nga và Trung Quốc có sự trùng hợp về quan điểm và lợi ích trên nhiều vấn đề quốc tế.

II. QUAN HỆ MỸ- TRUNG- NGA SAU SỰ KIỆN 11/9

Quan hệ giữa Mỹ - Trung Quốc ngay từ đầu năm 2001 đã gặp nhiều trắc trở. Khi

nhậm chức vào tháng 11/2001, Tổng thống Mỹ George W.Bush đã cam kết thực hiện một chính sách cứng rắn hơn chính sách của hai Tổng thống tiền nhiệm trước đó là Bush (cha) và B.Chinton. Chính giới Mỹ liên tục đưa ra những lời lẽ coi Trung Quốc là "đối thủ cạnh tranh chiến lược" của Mỹ. Mỹ mở rộng trọng tâm chính sách của Mỹ ở châu Á, trong đó tập trung vào Nhật Bản và các đồng minh của Mỹ trong khu vực này với ý đồ ngăn chặn Trung Quốc trở thành đối thủ của Mỹ trong tương lai. Tháng 4/2001 máy bay Mỹ đâm vào máy bay quân sự của Trung Quốc trên vùng trời Trung Quốc, sự kiện này đã đẩy quan hệ Trung - Mỹ chuyển sang thời kỳ rất căng thẳng.

Sự kiện 11/9 xảy ra đã buộc Mỹ phải điều chỉnh chiến lược và chính sách đối ngoại của mình. Mỹ thấy cần phải được Trung Quốc ủng hộ trong cuộc đấu tranh chống khủng bố và Mỹ cũng mong muốn phát triển quan hệ với Trung Quốc. Mỹ cần tìm kiếm sự ủng hộ của Trung Quốc vì cơ sở chỉ huy và các cơ sở hoạt động của lực lượng khủng bố quốc tế là ở Afganistan, nước gần với Trung Quốc, hơn nữa Pakistán lại có ảnh hưởng quan trọng với chính quyền Taliban của Afganistan và đặc biệt là với chùm khủng bố Binladén. Mặt khác, quan hệ giữa Pakistán với Trung Quốc là mối quan hệ rất chật chẽ. Trung Quốc có ảnh hưởng rất lớn đối với Pakistán. Không những thế Trung Quốc còn là Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc, việc Mỹ phát động cuộc chiến đối với Afganistan cần phải được sự đồng ý của Liên hiệp quốc nên không thể thiếu được sự hợp tác và ủng hộ của Trung Quốc.

Bản thân Trung Quốc cũng là mục tiêu tấn công khủng bố mà chủ yếu là do các nhóm thiểu số Hồi giáo cực đoan (đa số là người Uighur) ở Tân Cương phía Tây Bắc Trung Quốc gây ra. Hơn nữa Trung Quốc còn là thành viên tích cực trong tổ chức Hợp tác Thượng Hải mà một trong những mục tiêu của tổ chức này là ngăn chặn các hoạt động khủng bố của các phần tử Hồi giáo cực đoan trong khu vực. Vì vậy nhân cơ hội này, Trung Quốc cũng mong muốn có điều kiện cải thiện quan hệ Trung - Mỹ. Để ủng hộ Mỹ trong cuộc chiến "chống khủng bố", ngay sau khi sự kiện ngày 11/9 xảy ra, trong cuộc điện thoại với Tổng thống Mỹ G.Bush, Chủ tịch Trung Quốc Giang Trạch Dân đã nêu rõ, Trung Quốc sẵn sàng tăng cường đối thoại và triển khai hợp tác với Mỹ và cộng đồng quốc tế, nhưng Chủ tịch cũng nhấn mạnh: "Các hoạt động quân sự chống khủng bố cần có mục tiêu rõ ràng, tránh gây thương vong cho dân lành. Liên hợp quốc và Hội đồng Bảo an cần phát huy vai trò chủ đạo trong vấn đề chống khủng bố quốc tế".⁽⁵⁾

Sau sự kiện 11/9, trong quan hệ với các nước lớn, Mỹ ưu tiên cải thiện quan hệ với Nga, vì Nga không những đã từng là một cường quốc thế giới mà hiện cũng đang là nước bị các lực lượng khủng bố tấn công. Mỹ cải thiện quan hệ với Nga để tranh thủ Nga trong vấn đề chống khủng bố.

Ngay từ khi bước vào thế kỷ XXI, quan hệ Mỹ - Nga lại trở nên căng thẳng do chính sách đổi ngoại cống rắn của Mỹ và do Mỹ và

Nga mâu thuẫn về kế hoạch phòng thủ tên lửa (MD) cũng như việc Mỹ mở rộng NATO về phía Đông, tiến sát cửa ngõ phía Tây của Nga... Sự kiện 11/9 đã tạo ra một bước ngoặt trong quan hệ Mỹ - Nga. Do nhu cầu tập hợp lực lượng chống khủng bố, Mỹ cần phải điều chỉnh chính sách đối với Nga. Mỹ đã giảm nhẹ phản ứng đối với các hành động của Nga tại Cộng hòa Chesnhia thuộc Nga, tạm ngừng sử dụng vấn đề nhân quyền để chống Nga, hứa viện trợ kinh tế và ủng hộ Nga gia nhập WTO. Tháng 11/2001, Thượng viện Mỹ đã phê chuẩn xoá một phần nợ cho Nga, tương đương với khoản chi phí mà Nga cần để thực hiện kế hoạch cắt giảm kho vũ khí hạt nhân của Nga theo như thỏa thuận giữa Nga và Mỹ.⁽⁶⁾

Sự điều chỉnh chiến lược của Mỹ đã tạo ra những chuyển biến lớn trong quan hệ Mỹ - Nga. Cuộc gặp cấp cao Mỹ - Nga tại Texas (Mỹ) từ ngày 13 đến 15/11/2001 là cuộc gặp gỡ lần thứ bốn trong năm giữa Tổng thống Mỹ Bush và Tổng thống Nga Putin. Tổng thống Mỹ Bush tuyên bố: Mỹ sẽ giảm lực lượng hạt nhân xuống còn 1.700 đến 2.200 đầu đạn trong vòng 10 năm tới. Tổng thống Nga Putin tuyên bố: Nga cũng sẵn sàng cắt giảm 2/3 số đầu đạn hạt nhân của mình trong cùng thời gian. Tuy nhiên phía Mỹ lại không hề nhượng bộ trong một số vấn đề lớn và nhạy cảm như: Mỹ có chấp hành Hiệp ước chống tên lửa đạn đạo Mỹ - Xô không; Giảm hoặc xoá các khoản nợ của Liên Xô cũ; Việc mở rộng NATO về phía Đông; Các cuộc thương lượng song phương về việc Nga gia nhập WTO vẫn diễn ra rất chậm chạp v.v...

⁽⁵⁾ Bản về quan hệ Trung- Mỹ- Nga. Tạp chí "Nghiên cứu các vấn đề quốc tế" (Trung Quốc) tháng 6/2002. TTXVN, TTKCN ngày 27/10/2002.

⁽⁶⁾ Thượng viện Mỹ ủng hộ kế hoạch giảm nợ cho Nga. TTXVN, TTKTG ngày 16/11/2001.

Thực tế sự kiện 11/9 vẫn không thể làm cho Mỹ từ bỏ mục tiêu chiến lược thế giới đơn cực do Mỹ đứng đầu. Nga là cường quốc hạt nhân duy nhất có thực lực quân sự đương đầu với Mỹ, chủ trương thế giới đa cực và ý đồ giành lại vị trí siêu cường của Nga làm cho Nga khó hoàn toàn nhất trí với lợi ích chiến lược toàn cầu của Mỹ. Mặt khác, những bất đồng trong lịch sử quan hệ giữa Mỹ và Nga không thể sớm được giải quyết.⁽⁷⁾

Từ những năm cuối thế kỷ XIX đầu XX quan hệ Trung – Nga được cải thiện rất tích cực từ việc mở rộng trao đổi mậu dịch đến việc giải quyết vấn đề biên giới giữa hai nước. Ngay từ những ngày đầu của thế kỷ XXI, quyền Tổng thống Nga Putin đã sang thăm Trung Quốc. Cả Nga và Trung Quốc đều nhấn mạnh việc phát triển hơn nữa “quan hệ hữu nghị láng giềng tốt trên cơ sở hợp tác chiến lược” giữa hai nước.

Sự kiện 11-9 đã tác động mạnh mẽ tới quan hệ Trung- Nga. Do Mỹ điều chỉnh chính sách ngoại giao nhằm tập trung lực lượng để chống khủng bố nên Mỹ đã buộc phải giảm sức ép với Nga và Trung Quốc để tranh thủ sự ủng hộ của hai nước này về chống khủng bố. Cả Nga và Trung Quốc đều tích cực phối hợp với hành động chống khủng bố của Mỹ và từ đó nhằm cải thiện quan hệ với Mỹ. Nhưng phải thấy rằng cả Nga và Trung Quốc đều chú ý bảo vệ mối quan hệ đối tác chiến lược Trung – Nga, hai bên đều có những điểm chung mới về lợi ích. Ngày 30-5-2002, trả lời phỏng vấn Tổng giám đốc “Nhân dân nhật báo” (TQ) Tổng

thống Nga Putin nêu rõ: “Điểm chung về lợi ích quốc gia giữa hai nước được xây dựng trên cơ sở quan hệ đối tác hợp tác chiến lược Nga- Trung, thái độ chung đối với một số vấn đề lớn chính là cơ sở hợp tác chiến lược của chúng ta.”⁽⁸⁾

Tháng 5-2003 Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào đã sang thăm chính thức Nga. Việc Chủ tịch Hồ Cẩm Đào chọn Nga là nước đầu tiên trong chuyến công du nước ngoài kể từ khi lên nhậm chức, điều đó chứng tỏ lãnh đạo Trung Quốc rất coi trọng quan hệ Trung – Nga.

Như vậy, sau sự kiện 11-9, tình hình thế giới có những thay đổi: quan hệ nước lớn được điều chỉnh, tác động lẫn nhau. Lợi ích quốc gia của 3 nước Mỹ – Trung – Nga có thêm nhiều điểm tương đồng, nhưng 3 cặp quan hệ song phương Mỹ – Trung, Mỹ – Nga và Trung – Nga liên quan nhau nhưng lại độc lập với nhau. Xuất phát từ lợi ích chiến lược quốc gia riêng, trong khi duy trì quan hệ hữu nghị với nhau, Trung Quốc và Nga đều không tìm cách đối kháng Mỹ, Mỹ cũng nỗ lực duy trì quan hệ hợp tác với Trung Quốc và Nga, dù có bất đồng nhưng cũng tìm mọi cách không để tranh chấp diễn biến thành đối kháng. Mỹ thấy cần có Nga và Trung Quốc trong cuộc chiến “chống khủng bố” do Mỹ phát động. Trung Quốc và Nga đứng trước sự lấn tới của Mỹ có nhu cầu tự nhiên là phải nhích lại gần nhau, hợp tác với nhau. Cả Nga và Trung Quốc đều có lợi ích chặt chẽ với nhau nhưng đều giữ giới hạn và không làm phương hại tới quan hệ giữa Mỹ với Trung Quốc cũng như giữa Mỹ với Nga.

⁽⁷⁾ Bản về quan hệ Trung- Mỹ- Nga. Tạp chí “Nghiên cứu các vấn đề quốc tế” (Trung Quốc) tháng 6/2002 TTXVN, TTKCN ngày 27/10/2002.

⁽⁸⁾ Về quan hệ Trung-Nga. TLTKĐB ngày 27-11-2002.